

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định mức thu học phí, học phí học lại,
học phí bảo lưu học cùng khóa khác đào tạo trình độ đại học
năm học 2025-2026 của Trường Đại học Luật Hà Nội**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số Quyết định số 116/QĐ-BTP ngày 20/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Đại học Luật Hà Nội;

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng Trường Đại học Luật Hà Nội về Phương hướng tuyển sinh, mở ngành, đào tạo, liên kết đào tạo; hoạt động khoa học và công nghệ; hợp tác quốc tế, chính sách đảm bảo chất lượng đào tạo, chính sách học phí, chính sách hỗ trợ người học của Trường Đại học Luật Hà Nội: Nghị quyết số 23/NQ-HĐTĐHLHN ngày 18/8/2022, Nghị quyết số 01/NQ-HĐTĐHLHN ngày 03/01/2025, Nghị quyết số 03/NQ-HĐTĐHLHN ngày 11/6/2025;

Căn cứ các chương trình đào tạo đại học hiện hành của Trường Đại học Luật Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Quản trị, Trưởng phòng Đào tạo đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu học phí đào tạo trình độ đại học năm học 2025-2026 của Trường Đại học Luật Hà Nội như sau:

1. Mức thu học phí của các hình thức đào tạo trình độ đại học chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

2. Học phí của từng sinh viên được thực hiện thu theo số tín chỉ học viên đăng kí học trong kỳ.

Điều 2. Quy định mức thu học phí học lại, đăng ký học cùng, học phí bảo lưu học cùng khoá khác, học cùng lúc hai chương trình của sinh viên thuộc chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Luật Hà Nội như sau:

1. Học phí học lại của sinh viên học lại cùng các khoá học khác: Sinh viên học lại cùng khoá học nào thì áp dụng mức thu học phí quy định tại thời điểm sinh viên học lại của khoá học đó, tương ứng với số tín chỉ học lại. Không áp dụng đối với trường hợp học phí khoá học chính khoá cao hơn khoá học lại.

2. Học phí đối với trường hợp sinh viên đăng ký học cùng với các khoá khác: Trường hợp sinh viên của các khoá học có mức thu học phí thấp hơn đăng ký học cùng các khoá học có mức thu học phí cao hơn thì thực hiện thu học phí đối với các khoá học có mức thu học phí cao hơn.

3. Học phí của sinh viên bảo lưu, học tiếp cùng các khoá học khác: Thực hiện theo mức thu học phí quy định dành cho khoá học mà sinh viên thực hiện bảo lưu tại thời điểm sinh viên học tiếp.

4. Học phí của sinh viên học cùng lúc hai chương trình đại học chính quy quy định như sau: Sinh viên học văn bằng thứ hai cùng với chương trình, khoá học nào thì thực hiện theo mức học phí của chương trình, khoá học đó.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Trưởng phòng Tài chính – Quản trị, Trưởng phòng Đào tạo đại học, Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cục KHTC, Bộ Tư pháp (để biết);
- Hội đồng Trường (để báo cáo);
- Các Phó Hiệu trưởng (để biết và chỉ đạo thực hiện);
- Các đơn vị thuộc Trường (để thực hiện);
- Đăng Công thông tin điện tử của Trường ĐH Luật HN;
- Lưu: VT, TCQT, ĐTĐH.



HIỆU TRƯỞNG 

Tô Văn Hòa



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 01

(Kèm theo Quyết định số 1888 /QĐ-ĐHLHN ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

TT	Mức thu học phí đối với các lớp/khóa học		Ghi chú
	Tuyển sinh từ năm học 2021-2022 trở về trước	Tuyển sinh từ năm học 2022-2023 đến năm học 2025-2026	
1	Mức thu học phí trình độ đại học của các hình thức đào tạo: (i) Chính quy; (ii) Chính quy theo nhu cầu xã hội; (iii) Chính quy theo địa chỉ sử dụng; (iv) Chính quy theo nhu cầu nhân lực của các tỉnh thuộc khu vực 3 Tây; (v) Chính quy do Bộ Quốc phòng gửi đào tạo		
	618.000 đồng/tín chỉ	800.000 đồng/tín chỉ	
2	Mức thu học phí trình độ đại học hệ chính quy diện ưu tiên xét tuyển thẳng (30a)		
2.1	Mức thu học phí đối với năm học bổ sung kiến thức		
	2.162.400 đồng/tháng	2.798.400 đồng/tháng	
2.2	Mức thu học phí sau khi sinh viên đã được tiếp nhận vào học chính thức hệ đại học chính quy		
	618.000 đồng/tín chỉ	800.000 đồng/tín chỉ	
3	Học phí đào tạo trình độ đại học hệ học chính quy diện cử tuyển (thu theo hợp đồng đào tạo)		
	2.162.400 đồng/tháng	2.798.400 đồng/tháng	
4	Mức thu học phí đào tạo trình độ đại học đối với sinh viên chính quy đang học tại phân hiệu Đắk Lắk và sinh viên chính quy đang theo học tại các cơ sở đào tạo khác chuyển đến học tại trụ sở chính - Trường Đại học Luật Hà Nội: 909.000 đồng/tín chỉ.		



Phụ lục 02

Mức thu học phí trình độ đại học hình thức đào tạo văn bằng 2, vừa làm vừa học tại trụ sở chính Trường Đại học Luật Hà Nội

(Kèm theo Quyết định số ~~1888~~/QĐ-ĐHLHN ngày 24 tháng 06 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

TT	Mức thu học phí đối với các lớp/khóa học		Ghi chú
	Tuyển sinh từ năm học 2021-2022 trở về trước	Tuyển sinh từ năm học 2022-2023 đến năm học 2025-2026	
1	Mức thu học phí trình độ đại học hình thức văn bằng 2 chính quy		
	695.000 đồng/tín chỉ	899.000 đồng/tín chỉ	
2	Mức thu học phí trình độ đại học của hình thức văn bằng 1 vừa làm vừa học học theo chương trình đào tạo tín chỉ		
	1.081.000 đồng/tín chỉ	1.399.000 đồng/tín chỉ	
3	Mức thu học phí trình độ đại học hình thức văn bằng 2 vừa làm vừa học		
	833.000 đồng/tín chỉ	1.078.000 đồng/tín chỉ	

Handwritten signature in blue ink.



Phụ lục 03

**Mức thu học phí trình độ đại học hình thức đào tạo văn bằng 2, vừa làm vừa học
tại trụ sở Phân hiệu Đắc Lắc và liên kết địa phương**

(Kèm theo Quyết định số 1888/QĐ-ĐHLHN ngày 24 tháng 06 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

TT	Mức thu học phí đối với các lớp/khóa học		Ghi chú
	Tuyển sinh từ năm học 2021-2022 trở về trước	Tuyển sinh năm học: 2022-2023, 2023-2024, 2024-2025 và 2025-2026	
1	Mức thu học phí trình độ đại học hình thức văn bằng 2 chính quy		
	645.000 đồng/tín chỉ	835.000 đồng/tín chỉ	
2	Mức thu học phí trình độ đại học của hình thức văn bằng 1 vừa làm vừa học học theo chương trình đào tạo tín chỉ		
	1.004.000 đồng/tín chỉ	1.299.000 đồng/tín chỉ	
3	Mức thu học phí trình độ đại học hình thức văn bằng 2 vừa làm vừa học		
	774.000 đồng/tín chỉ	1.001.000 đồng/tín chỉ	



Phụ lục 04

Mức thu học phí trình độ đại học chương trình chất lượng cao

(Kèm theo Quyết định số ~~1888~~ /QĐ-DHLHN ngày 24 tháng 06 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

TT	Mức thu học phí đối với các lớp/khóa học		Ghi chú
	Tuyển sinh từ năm học 2021-2022 trở về trước	Tuyển sinh năm học: 2022-2023, 2023-2024, 2024-2025 và 2025-2026	
1	Mức thu học phí của 01 năm học: - Đối với các lớp/khóa học tuyển sinh từ năm học 2021-2022 trở về trước là 43.248.000 đồng/sinh viên (Bốn mươi ba triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn đồng); - Đối với các lớp/khóa học tuyển sinh năm học 2022-2023, 2023-2024, 2024-2025, 2025-2026 là 55.968.000 đồng/sinh viên (Năm mươi năm triệu chín trăm sáu mươi tám nghìn đồng);		
2	Mức thu học phí của các lớp/khóa đào tạo		
-	Mức thu học phí đối với các môn học thực tập chuyên môn, khóa luận tốt nghiệp, giáo dục quốc phòng an ninh:		
	618.000 đồng/tín chỉ	800.000 đồng/tín chỉ	
-	Mức thu học phí đối với các môn cơ sở ngành, các môn tự chọn, các môn tin học, ngoại ngữ, các môn học khác:		
	1.363.000 đồng/tín chỉ	1.764.000 đồng/tín chỉ	
3	Mức thu học phí nêu trên đã bao gồm chi phí phục vụ giảng dạy và học tập, chi phí về cơ sở vật chất phục vụ đào tạo, chi phí quản lý và các chi phí khác.		